TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2018/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 12 tháng 06 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2018/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 1 - xã X - huyện T - Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh N sinh năm 1987

Địa chỉ tại: Khu 5 - xã Y - huyện H - Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị M sinh năm 1990 địa chỉ: Khu 1 - xã X - huyện T - Phú Thọ và anh Nguyễn Anh N sinh năm 1987 địa chỉ: Khu 5 - xã Y - huyện H - Phú Thọ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Anh N thỏa thuận: Chị Lê Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Việt H sinh ngày 21/5/2012 kể từ tháng 6/2018 đến khi cháu H thành niên. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung

cùng chị M do chị M không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị Lê Thị M, anh Nguyễn Anh N đều xác định vợ chồng không có tài sản gì, không nợ ai và không cho ai vay gì, không có công sức gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị M nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai số 0003480 ngày 19/4/2018 tại Chi cục THADS huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị M 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã Y
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến